

QUYẾT ĐỊNH

ban hành Quy trình tiến hành công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật đảng của Ủy ban Kiểm tra Trung ương

- Căn cứ Điều lệ Đảng khoá XII;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khoá XII;
- Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW, ngày 25-7-2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26-7-2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Chương VII, Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;
- Xét đề nghị của Vụ Nghiên cứu,

ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này các quy trình tiến hành công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật đảng của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

Điều 2. Ủy ban kiểm tra các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương căn cứ vào quy trình của Ủy ban Kiểm tra Trung ương để ban hành quy trình của cấp mình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế các quy trình về công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật đảng trong Quyết định số 1084-QĐ/UBKTTW, ngày 05-12-2012 về ban hành Quy trình tiến hành công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

Các đồng chí thành viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương; các vụ, đơn vị, cán bộ, công chức Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương có trách nhiệm thực hiện Quyết định này. / *Trần Quốc Vượng*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để báo cáo),
- Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy, các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc TW,
- Ủy ban kiểm tra các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các đồng chí thành viên Ủy ban,
- Các đồng chí Trợ lý, Thư ký Chủ nhiệm,
- Các vụ, đơn vị thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Lưu: VT-LT, Vụ NC (13b).

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM**



Trần Quốc Vượng

QUY TRÌNH

kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm

*(ban hành kèm theo Quyết định số 684-QĐ/UBKTTW, ngày 03-01-2018
của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)*

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1- Căn cứ kết quả giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban giao, vụ trưởng vụ lĩnh vực, địa bàn báo cáo, đề xuất với thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và các thành viên Ủy ban phụ trách vụ về kế hoạch kiểm tra, dự kiến đoàn kiểm tra; đề xuất đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra.

2- Vụ trưởng trình Thường trực Ủy ban xem xét, ban hành quyết định kiểm tra và kế hoạch kiểm tra.

3- Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý báo cáo giải trình; chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1- Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc với đối tượng kiểm tra; yêu cầu đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình, cung cấp tài liệu cho đoàn kiểm tra.

Thành phần làm việc: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra, đối tượng kiểm tra và đại diện tổ chức đảng có liên quan. Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra quyết định.

2- Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Thu thập và nghiên cứu các văn bản, tài liệu, chứng cứ; xem xét báo cáo giải trình của đảng viên được kiểm tra; làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan. Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

- Đoàn kiểm tra trao đổi với đối tượng kiểm tra những nội dung cần giải trình bổ sung, làm rõ.

- Trường hợp đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi

hành kỷ luật và đảng viên tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm (gọi tắt là quy trình kép).

- Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

3- Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản):

- Nội dung: Đối tượng kiểm tra báo cáo giải trình, tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có); đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận và bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có).

- Thành phần tham dự:

+ Hội nghị chi bộ: Đảng viên trong chi bộ, đoàn kiểm tra, đối tượng kiểm tra và đại diện cấp ủy, tổ chức đảng hoặc tổ chức đảng cấp trên có liên quan.

+ Hội nghị cấp ủy, tổ chức đảng có đối tượng kiểm tra là thành viên: Các thành viên của cấp ủy, tổ chức đảng; đoàn kiểm tra; đại diện cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên và đối tượng kiểm tra.

+ Hội nghị ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy, tổ chức đảng hoặc tổ chức trực thuộc Trung ương: Các ủy viên ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy viên hoặc thành viên tổ chức đảng hoặc tổ chức trực thuộc Trung ương; Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra và đối tượng kiểm tra.

- Tùy nội dung, đối tượng kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị và thành phần dự các hội nghị. Trường hợp cần thiết, Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định việc tổ chức các hội nghị và thành phần tham dự.

4- Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh nội dung chưa rõ; chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đối tượng được kiểm tra và đại diện tổ chức đảng có liên quan về kết quả kiểm tra.

5- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Ủy ban.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì đại diện Ủy ban nghe

đảng viên được kiểm tra trình bày ý kiến trước khi trình Ủy ban.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1- Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét, kết luận:

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của đối tượng kiểm tra và tổ chức đảng có liên quan.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì mời đảng viên vi phạm, đại diện cấp ủy quản lý đảng viên vi phạm dự hội nghị Ủy ban; đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

- Ủy ban thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định kỷ luật hoặc đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền kỷ luật đối với đảng viên vi phạm.

2- Đoàn kiểm tra phối hợp với Vụ Tổng hợp hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật; báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Thường trực Ủy ban ký, ban hành.

3- Đại diện Ủy ban và đoàn kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra và công bố quyết định kỷ luật (nếu có) đến đối tượng được kiểm tra và tổ chức đảng có liên quan.

4- Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá (bằng văn bản) về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn kiểm tra, trình Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra ký, gửi người đứng đầu các đơn vị có cán bộ tham gia đoàn kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ.

5- Thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và vụ lĩnh vực, địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật của Ủy ban hoặc của cấp trên./.

QUY TRÌNH

kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm

(ban hành kèm theo Quyết định số 684-QĐ/UBKTTW, ngày 03-01-2018

của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1- Căn cứ kết quả giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban giao, vụ trưởng vụ lĩnh vực, địa bàn báo cáo, đề xuất với thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và các thành viên Ủy ban phụ trách vụ về kế hoạch kiểm tra, dự kiến đoàn kiểm tra; đề xuất đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra.

2- Vụ trưởng trình Thường trực Ủy ban xem xét, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

3- Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý báo cáo giải trình; chuẩn bị các tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1- Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc với đối tượng kiểm tra; yêu cầu đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình, cung cấp tài liệu cho đoàn kiểm tra và phối hợp thực hiện.

Thành phần làm việc: Phó chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra và đoàn kiểm tra; tổ chức đảng, đảng viên (nếu có) được kiểm tra. Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì Trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2- Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Thu thập và nghiên cứu tài liệu, văn bản, chứng cứ; xem xét báo cáo giải trình của tổ chức đảng, đảng viên (nếu có) được kiểm tra; làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan. Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra quyết định.

- Đoàn kiểm tra trao đổi với đại diện tổ chức đảng và đảng viên được kiểm tra những nội dung cần giải trình bổ sung, làm rõ.

- Trường hợp đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và tổ chức đảng, đảng viên tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm (gọi tắt là quy trình kép).

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra và thành viên đoàn kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

3- Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp uỷ, tổ chức đảng nào thì cấp uỷ, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản):

- Nội dung: Tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo giải trình, tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có); đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận và bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có).

- Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra; thành viên của tổ chức đảng và đảng viên (nếu có) được kiểm tra, đoàn kiểm tra.

- Tùy nội dung, đối tượng kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị và thành phần dự các hội nghị. Trường hợp cần thiết, Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định việc tổ chức các hội nghị và thành phần tham dự.

4- Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh nội dung chưa rõ; chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra về kết quả kiểm tra.

5- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo Đoàn kiểm tra trước khi trình Ủy ban.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì đại diện Ủy ban nghe đại diện tổ chức đảng, đảng viên (nếu có) được kiểm tra trình bày ý kiến trước khi trình Ủy ban.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1- Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét, kết luận:

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng, đảng viên (nếu có) được kiểm tra.

- Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì mời đại diện tổ chức

đảng, đảng viên vi phạm (nếu có) dự họp Ủy ban để trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

- Ủy ban thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm (nếu có).

2- Đoàn kiểm tra phối hợp với Vụ Tổng hợp hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật; báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Thường trực Ủy ban.

3- Đại diện Ủy ban và đoàn kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra và công bố quyết định kỷ luật (nếu có) đến tổ chức đảng, đảng viên.

4- Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá (bằng văn bản) về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn kiểm tra, trình Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra ký, gửi người đứng đầu các đơn vị có cán bộ tham gia đoàn kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ.

5- Thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và vụ lĩnh vực, địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật của Ủy ban hoặc của cấp trên./.

QUY TRÌNH

kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát
(ban hành kèm theo Quyết định số 684-QĐ/UBKTTW, ngày 03-01-2018
của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1- Căn cứ kế hoạch công tác và kết quả giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban giao, vụ trưởng vụ lĩnh vực, địa bàn báo cáo, đề xuất với thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và các thành viên Ủy ban phụ trách vụ về kế hoạch kiểm tra, dự kiến đoàn kiểm tra; đề xuất đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra.

2- Vụ trưởng trình Thường trực Ủy ban xem xét, ban hành quyết định kiểm tra, kế hoạch kiểm tra.

3- Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý báo cáo giải trình; chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1- Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc với đối tượng kiểm tra; yêu cầu đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình, cung cấp tài liệu cho đoàn kiểm tra và chỉ đạo các tổ chức đảng có liên quan phối hợp thực hiện.

Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra, tổ chức đảng được kiểm tra. Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2- Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Thu thập và nghiên cứu tài liệu, văn bản; xem xét báo cáo của tổ chức đảng được kiểm tra; làm việc với các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan; kiểm tra một số tổ chức đảng cấp dưới của tổ chức đảng được kiểm tra.

Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra quyết định.

- Trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra những nội dung cần

bổ sung vào báo cáo (nếu có).

3- Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản):

- Nội dung: Tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo giải trình; đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận và kiến nghị, đề xuất.

- Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra và các thành viên của tổ chức đảng được kiểm tra.

- Tùy nội dung, đối tượng kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị và thành phần dự các hội nghị.

4- Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với tổ chức đảng được kiểm tra về kết quả kiểm tra.

5- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Ủy ban.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1- Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét, kết luận:

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng được kiểm tra.

- Ủy ban thảo luận, kết luận.

2- Đoàn kiểm tra phối hợp với Vụ Tổng hợp hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Thường trực Ủy ban ký, ban hành.

3- Đại diện Ủy ban và đoàn kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra đến tổ chức đảng được kiểm tra.

4- Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá (bằng văn bản) về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn kiểm tra, trình Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra ký, gửi người đứng đầu các đơn vị có cán bộ tham gia đoàn kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ.

5- Thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và vụ lĩnh vực, địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định của Ủy ban./.

QUY TRÌNH

kiểm tra việc thi hành kỷ luật đảng

*(ban hành kèm theo Quyết định số 684-QĐ/UBKTTW, ngày 03-01-2018
của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)*

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1- Căn cứ kế hoạch công tác và kết quả giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban giao, vụ trưởng vụ lĩnh vực, địa bàn báo cáo, đề xuất với thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và các thành viên Ủy ban phụ trách vụ về kế hoạch kiểm tra, dự kiến đoàn kiểm tra; đề xuất đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra.

2- Vụ trưởng trình Thường trực Ủy ban xem xét, ban hành quyết định kiểm tra, kế hoạch kiểm tra.

3- Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; đề cương gợi ý báo cáo giải trình; chuẩn bị các văn bản, tài liệu cần thiết phục vụ việc kiểm tra.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1- Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc với đối tượng kiểm tra; yêu cầu tổ chức đảng được kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình, cung cấp tài liệu cho đoàn kiểm tra và chỉ đạo các tổ chức đảng có liên quan phối hợp thực hiện.

Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra, tổ chức đảng được kiểm tra. Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2- Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Thu thập và nghiên cứu tài liệu, văn bản; xem xét báo cáo giải trình của tổ chức đảng được kiểm tra; làm việc với các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan. Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra quyết định.

- Trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra những nội dung cần bổ sung vào báo cáo (nếu có).

Nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên

đoàn kiểm tra hoặc xóa bỏ, thay đổi hình thức kỷ luật hoặc thi hành kỷ luật đối với các trường hợp cấp dưới không xử lý thì trường đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

3- Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản):

- Nội dung: Tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo giải trình; đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận và đề nghị.

- Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra và thành viên của tổ chức đảng được kiểm tra.

- Tùy nội dung, đối tượng kiểm tra, trường đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị và thành phần tham dự các hội nghị.

4- Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đối tượng kiểm tra về kết quả kiểm tra.

5- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Ủy ban.

Trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật nhưng tổ chức đảng không xử lý thì đại diện Ủy ban nghe đại diện tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi trình Ủy ban.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1- Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét, kết luận:

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng được kiểm tra.

- Trường hợp tổ chức đảng, đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật nhưng không kỷ luật hoặc kỷ luật không đúng mức thì mời đại diện tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật tại hội nghị Ủy ban.

- Ủy ban thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định hình thức kỷ luật đối với trường hợp xử lý không đúng mức; thi hành hoặc đề nghị thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm nhưng không xử lý (nếu có).

2- Đoàn kiểm tra phối hợp với Vụ Tổng hợp hoàn chỉnh thông báo kết

luận kiểm tra, quyết định thay đổi, xóa bỏ hình thức kỷ luật hoặc thi hành kỷ luật (nếu có), báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Thường trực Ủy ban ký, ban hành.

3- Đại diện Ủy ban và đoàn kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra và công bố quyết định thay đổi, xóa bỏ hình thức kỷ luật hoặc thi hành kỷ luật (nếu có) đến tổ chức đảng được kiểm tra và đảng viên có liên quan.

4- Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá (bằng văn bản) về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn kiểm tra, trình Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra ký, gửi người đứng đầu các đơn vị có cán bộ tham gia đoàn kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ.

5- Thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và vụ lĩnh vực, địa bàn đơn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định của Ủy ban./.

QUY TRÌNH

**xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư
quản lý và cấp ủy viên cấp dưới trực thuộc Trung ương
theo đề nghị thi hành kỷ luật**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 684-QĐ/UBKTTW, ngày 03-01-2018
của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)*

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1- Căn cứ vào hồ sơ đề nghị thi hành kỷ luật và kết quả giám sát, nắm tình hình, vụ trường vụ lĩnh vực, địa bàn báo cáo, đề xuất với thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách địa bàn và các thành viên Ủy ban phụ trách vụ về kế hoạch kiểm tra, dự kiến đoàn kiểm tra; đề xuất đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra.

2- Vụ trưởng trình Thường trực Ủy ban xem xét, ban hành quyết định kiểm tra và kế hoạch kiểm tra.

3- Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; chuẩn bị các tài liệu cần thiết cho việc kiểm tra.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1- Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch làm việc; yêu cầu tổ chức đảng có liên quan phối hợp thực hiện.

Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra, tổ chức đảng đề nghị thi hành kỷ luật và đảng viên vi phạm. Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2- Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Đảng viên vi phạm báo cáo những vấn đề cần thiết, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan.

- Xem xét hồ sơ đề nghị thi hành kỷ luật; làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan; thẩm tra, xác minh những nội dung cần thiết và xem xét việc thực hiện nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật.

Nếu thấy chưa đúng về nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật hoặc phải giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra xem

xét, quyết định.

- Trao đổi với đảng viên vi phạm về những nội dung cần bổ sung vào bản tự kiểm điểm (nếu có) và tổ chức đảng có liên quan về việc thực hiện nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật (nếu có).

- Trường hợp phát hiện có nội dung vi phạm mới hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung đối tượng kiểm tra, thành phần đoàn kiểm tra thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

3- Đoàn kiểm tra trao đổi với tổ chức đảng đã đề nghị thi hành kỷ luật về những nội dung vi phạm và những vấn đề còn khác nhau giữa kết luận của tổ chức đảng với kết quả thẩm tra, xác minh để làm rõ thêm về vi phạm của đảng viên.

4- Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những vấn đề chưa rõ; chuẩn bị báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

5- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Ủy ban.

Trường hợp vi phạm thuộc thẩm quyền kỷ luật của Ủy ban thì đại diện Ủy ban nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi trình Ủy ban.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1- Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét, kết luận:

- Đoàn kiểm tra báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên vi phạm và tổ chức đảng có liên quan.

- Đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật; đại diện tổ chức đảng quản lý đảng viên vi phạm trình bày ý kiến.

- Ủy ban thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định thi hành kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm.

2- Đoàn kiểm tra phối hợp với Vụ Tổng hợp hoàn chỉnh quyết định thi hành kỷ luật của Ủy ban hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Thường trực Ủy ban ký, ban hành.

3- Đại diện Ủy ban và đoàn kiểm tra công bố quyết định kỷ luật đến đảng viên và tổ chức đảng có liên quan.

4- Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá (bằng văn bản) về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn kiểm tra, trình

Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra ký, gửi người đứng đầu các đơn vị có cán bộ tham gia đoàn kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ.

5- Thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và vụ lĩnh vực, địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định của Ủy ban./.

QUY TRÌNH

**xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư
quản lý hoặc cấp ủy viên cấp dưới trực thuộc Trung ương
theo kết luận kiểm tra**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 684-QĐ/UBKTTW, ngày 03-01-2018
của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)*

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

Căn cứ vào kết luận kiểm tra của Ủy ban về vi phạm của đảng viên thuộc diện Trung ương quản lý hoặc vi phạm của cấp ủy viên cấp dưới trực thuộc Trung ương, đoàn kiểm tra tham mưu cho Thường trực Ủy ban ban hành kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật; phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1- Đoàn kiểm tra triển khai kết luận kiểm tra, kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật; thống nhất lịch làm việc; yêu cầu tổ chức đảng có liên quan phối hợp thực hiện; yêu cầu đảng viên vi phạm chuẩn bị bản tự kiểm điểm theo nội dung được kết luận.

Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra, đảng viên vi phạm và đại diện tổ chức đảng có đảng viên vi phạm. Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2- Đoàn kiểm tra xem xét bản tự kiểm điểm của đảng viên vi phạm; trao đổi với đảng viên vi phạm những nội dung cần bổ sung vào bản tự kiểm điểm (nếu có).

3- Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản):

- Nội dung: Đoàn kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra của Ủy ban; đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật; hội nghị thảo luận, bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật.

+ Hội nghị chi bộ: Đoàn kiểm tra, đảng viên trong chi bộ và đại diện

cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên dự.

+ Hội nghị cấp ủy, tổ chức đảng có đảng viên vi phạm là thành viên: Các thành viên của cấp ủy hoặc tổ chức đảng có đảng viên được kiểm điểm; đoàn kiểm tra; đại diện cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên.

+ Hội nghị ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương: Các ủy viên ban thường vụ cấp ủy hoặc các cấp ủy viên hoặc thành viên tổ chức đảng hoặc tổ chức trực thuộc Trung ương; Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra và đoàn kiểm tra.

- Tùy nội dung, đối tượng vi phạm, trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị và thành phần tham dự. Trường hợp cần thiết, Thường trực Ủy ban quyết định các hội nghị và thành phần tham dự.

4- Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những vấn đề chưa rõ (nếu cần); chuẩn bị báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

5- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Ủy ban.

Trường hợp vi phạm thuộc thẩm quyền kỷ luật của Ủy ban thì đại diện Ủy ban nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi trình Ủy ban.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1- Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét, kết luận:

- Đoàn kiểm tra báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên vi phạm và tổ chức đảng có liên quan.

- Đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật; đại diện tổ chức đảng quản lý đảng viên vi phạm trình bày ý kiến.

- Ủy ban thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm.

2- Đoàn kiểm tra phối hợp với Vụ Tổng hợp hoàn chỉnh quyết định thi hành kỷ luật của Ủy ban hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Thường trực Ủy ban ký, ban hành.

3- Đại diện Ủy ban và đoàn kiểm tra công bố quyết định kỷ luật đến

đảng viên vi phạm và tổ chức đảng có liên quan.

4- Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá (bằng văn bản) về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn kiểm tra, trình Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra ký, gửi người đứng đầu các đơn vị có cán bộ tham gia đoàn kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ.

5- Thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và vụ lĩnh vực, địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định của Ủy ban./.

QUY TRÌNH

kiểm tra, đề nghị thi hành kỷ luật đảng viên thuộc thẩm quyền của Ban Bí thư, Bộ Chính trị do cấp ủy trực thuộc Trung ương đề nghị
(ban hành kèm theo Quyết định số 684-QĐ/UBKTTW, ngày 03-01-2018 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1- Căn cứ nhiệm vụ cấp trên giao, kết quả giám sát, nắm tình hình và hồ sơ đề nghị thi hành kỷ luật, vụ trưởng vụ lĩnh vực, địa bàn báo cáo, đề xuất với thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách địa bàn, lĩnh vực và các thành viên Ủy ban phụ trách vụ về kế hoạch kiểm tra, dự kiến đoàn kiểm tra; đề xuất đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra.

2- Vụ trưởng trình Thường trực Ủy ban xem xét, ban hành quyết định và kế hoạch kiểm tra.

3- Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; chuẩn bị các tài liệu cần thiết cho việc kiểm tra.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1- Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch làm việc với đối tượng kiểm tra; yêu cầu tổ chức đảng có liên quan phối hợp thực hiện.

Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra, đại diện tổ chức đảng đã đề nghị thi hành kỷ luật và đảng viên vi phạm. Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2- Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Đảng viên vi phạm báo cáo những vấn đề cần thiết, cung cấp, thông tin, tài liệu có liên quan.

- Xem xét hồ sơ đề nghị thi hành kỷ luật và tài liệu liên quan; làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan; thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ, cần thiết và xem xét việc thực hiện nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật.

Nếu thấy chưa đúng về nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật

hoặc phải giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra quyết định.

- Trao đổi với đảng viên vi phạm về những nội dung cần bổ sung vào bản tự kiểm điểm (nếu có) và tổ chức đảng có liên quan về việc thực hiện nguyên tắc, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật (nếu có).

- Trường hợp phát hiện có nội dung vi phạm mới cần bổ sung hoặc điều chỉnh, bổ sung về đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

3- Đoàn kiểm tra trao đổi với tổ chức đảng đã đề nghị thi hành kỷ luật về những nội dung vi phạm và những vấn đề còn khác nhau giữa kết luận của tổ chức đảng với kết quả thẩm tra, xác minh để làm rõ thêm về vi phạm của đảng viên.

4- Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những vấn đề chưa rõ; trao đổi với tổ chức đảng đã đề nghị thi hành kỷ luật; chuẩn bị báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

5- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Ủy ban.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1- Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét, kết luận:

- Đoàn kiểm tra báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên vi phạm và tổ chức đảng có liên quan.

- Ủy ban thảo luận, kết luận và đề nghị; báo cáo Ban Bí thư hoặc Bộ Chính trị những vấn đề cần yêu cầu tổ chức đảng có liên quan tiếp tục giải quyết (nếu có).

+ Trường hợp đảng viên vi phạm thuộc thẩm quyền kỷ luật của Ủy ban thì đại diện Ủy ban gặp để nghe đảng viên trình bày ý kiến trước khi Ủy ban quyết định kỷ luật. Tại phiên họp Ủy ban xem xét, quyết định kỷ luật, đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật và đại diện tổ chức đảng quản lý đảng viên vi phạm trình bày ý kiến. Sau khi quyết định kỷ luật, Ủy ban báo cáo kết quả với cấp trên.

+ Trường hợp vi phạm của đảng viên thuộc thẩm quyền kỷ luật của cấp trên thì đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật, Ủy ban bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật; đoàn kiểm tra phối hợp với Vụ Tổng hợp hoàn chỉnh báo cáo, tờ trình Ban Bí thư hoặc Bộ Chính trị xem xét, quyết định theo thẩm quyền, trình Thường trực Ủy ban ký, ban hành.

2- Trường hợp Ban Bí thư hoặc Bộ Chính trị xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm, nếu cần tiếp tục làm rõ thì Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh; báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, trình Ban Bí thư hoặc Bộ Chính trị xem xét, quyết định.

3- Đại diện Ủy ban và đoàn kiểm tra công bố quyết định kỷ luật theo thẩm quyền hoặc của cấp trên ủy quyền cho Ủy ban đến đảng viên vi phạm, tổ chức đảng có liên quan.

4- Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá (bằng văn bản) về ưu, khuyết điểm của từng thành viên đoàn kiểm tra, trình Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra ký, gửi người đứng đầu các đơn vị có cán bộ tham gia đoàn kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ.

5- Thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và vụ lĩnh vực, địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định của Ủy ban./.

QUY TRÌNH

giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng trực thuộc Trung ương
(ban hành kèm theo Quyết định số 684-QĐ/UBKTTW, ngày 03-01-2017
của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1- Căn cứ vào đơn tố cáo, kết quả giám sát, nắm tình hình và làm việc với người tố cáo, vụ trưởng vụ lĩnh vực, địa bàn báo cáo, đề xuất với thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và các thành viên Ủy ban phụ trách vụ về kế hoạch giải quyết tố cáo, dự kiến đoàn giải quyết tố cáo (gọi tắt là kế hoạch kiểm tra và đoàn kiểm tra); đề xuất đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra.

2- Vụ trưởng trình Thường trực Ủy ban xem xét, ban hành quyết định kiểm tra và kế hoạch kiểm tra.

3- Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; xây dựng đề cương gợi ý báo cáo giải trình; chuẩn bị văn bản, tài liệu khác phục vụ việc kiểm tra.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1- Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch làm việc với đối tượng kiểm tra; yêu cầu tổ chức đảng bị tố cáo, đảng viên có liên quan chuẩn bị báo cáo giải trình; cung cấp tài liệu, phối hợp giải quyết.

Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra, đại diện tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan. Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

2- Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Thu thập và nghiên cứu tài liệu, văn bản, chứng cứ; xem xét báo cáo giải trình của tổ chức đảng bị tố cáo, đảng viên có liên quan; làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra quyết định.

- Đoàn kiểm tra làm việc với đại diện tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan để trao đổi những vấn đề cần giải trình bổ sung, làm rõ.

- Đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và tổ chức đảng, đảng viên (nếu có) tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật thì trường đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng (gọi tắt là quy trình kép).

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra thì trường đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

3- Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản):

- Nội dung: Tổ chức đảng báo cáo giải trình theo nội dung tố cáo, tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có); đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản, hội nghị thảo luận; bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có).

- Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra; thành viên của tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan.

- Tùy nội dung, đối tượng kiểm tra, trường đoàn kiểm tra báo cáo Phó Chủ nhiệm chỉ đạo đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần dự các hội nghị. Trường hợp cần thiết, Thường trực Ủy ban quyết định việc tổ chức các hội nghị và thành phần tham dự.

4- Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; chuẩn bị báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; trao đổi với đại diện tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan về kết quả kiểm tra.

5- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi hoàn chỉnh, trình Ủy ban.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì đại diện Ủy ban nghe đại diện tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan trình bày ý kiến trước khi trình Ủy ban.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1- Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét, kết luận:

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; trình bày đầy đủ ý

kiến của tổ chức đảng bị tố cáo và đảng viên có liên quan.

- Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì mời đại diện tổ chức đảng, đảng viên vi phạm dự họp để trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

- Ủy ban thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định thi hành kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm.

2- Đoàn kiểm tra phối hợp với Vụ Tổng hợp hoàn chỉnh thông báo kết luận giải quyết tố cáo, quyết định kỷ luật đối với đảng viên vi phạm hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, trình Thường trực Ủy ban ký, ban hành.

3- Đại diện Ủy ban và đoàn kiểm tra thông báo kết luận giải quyết tố cáo với tổ chức đảng bị tố cáo, đảng viên vi phạm; công bố quyết định kỷ luật (nếu có); thông báo kết quả giải quyết tố cáo bằng hình thức thích hợp cho người tố cáo.

4- Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá (bằng văn bản) về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn kiểm tra, trình Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra ký, gửi người đứng đầu các đơn vị có cán bộ tham gia đoàn kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ.

5- Thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và vụ lĩnh vực, địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định của Ủy ban./.

QUY TRÌNH

giải quyết tố cáo đối với đảng viên

là cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý

(ban hành kèm theo Quyết định số 684-QĐ/UBKTTW, ngày 03-01-2017

của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1- Căn cứ vào đơn tố cáo, kết quả giám sát, nắm tình hình và làm việc với người tố cáo, vụ trưởng vụ lĩnh vực, địa bàn báo cáo, đề xuất với thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và các thành viên Ủy ban phụ trách vụ về kế hoạch giải quyết tố cáo, dự kiến đoàn giải quyết tố cáo (gọi tắt là kế hoạch kiểm tra và đoàn kiểm tra); đề xuất đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra.

2- Vụ trưởng trình Thường trực Ủy ban xem xét, ban hành quyết định kiểm tra và kế hoạch kiểm tra.

3- Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra, đề cương gợi ý báo cáo giải trình; chuẩn bị văn bản, tài liệu khác phục vụ việc kiểm tra.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1- Đoàn kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc; yêu cầu đảng viên bị tố cáo chuẩn bị báo cáo giải trình, cung cấp tài liệu; các tổ chức đảng có liên quan phối hợp giải quyết.

Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra, đại diện tổ chức đảng có đảng viên bị tố cáo và đảng viên bị tố cáo. Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra quyết định.

2- Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Thu thập và nghiên cứu văn bản, thông tin, tài liệu, chứng cứ; xem xét báo cáo giải trình của đảng viên bị tố cáo; làm việc với đảng viên bị tố cáo và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

- Đoàn kiểm tra trao đổi với đảng viên bị tố cáo những vấn đề cần giải

trình bổ sung, làm rõ.

- Đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và đảng viên tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình giải quyết tố cáo (gọi tắt là quy trình kép).

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, thành phần đoàn kiểm tra thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

3- Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản):

- Nội dung: Đảng viên bị tố cáo báo cáo giải trình, tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có); đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản, hội nghị thảo luận và bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có).

- Thành phần:

+ Hội nghị chi bộ: Các đảng viên trong chi bộ; đoàn kiểm tra; đại diện cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên có liên quan.

+ Hội nghị ban thường vụ cấp ủy và cấp ủy, tổ chức đảng có đảng viên bị tố cáo: Các thành viên của cấp ủy hoặc tổ chức đảng có đảng viên bị tố cáo; đoàn kiểm tra; đại diện cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên.

+ Hội nghị ban thường vụ cấp ủy và cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương: Các ủy viên ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy viên hoặc thành viên tổ chức đảng trực thuộc Trung ương; Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra và đoàn kiểm tra.

- Tùy nội dung, đối tượng kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra xem xét, quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần dự các hội nghị. Trường hợp cần thiết, Thường trực Ủy ban quyết định việc tổ chức hội nghị và thành phần tham dự.

4- Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; chuẩn bị báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đảng viên bị tố cáo, đại diện tổ chức đảng có liên quan về kết quả kiểm tra.

5- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi hoàn chỉnh, trình Ủy ban.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kếp thì đại diện Ủy ban nghe đảng viên bị tố cáo trình bày ý kiến trước khi trình Ủy ban.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1- Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét, kết luận:

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên bị tố cáo và tổ chức đảng có liên quan.

- Trường hợp thực hiện theo quy trình kếp thì mời đảng viên vi phạm dự họp Ủy ban để trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

- Ủy ban thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định thi hành kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm.

2- Đoàn kiểm tra phối hợp với Vụ Tổng hợp hoàn chỉnh thông báo kết luận giải quyết tố cáo, quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Thường trực Ủy ban ký, ban hành.

3- Đại diện Ủy ban và đoàn kiểm tra thông báo kết luận giải quyết tố cáo và công bố quyết định kỷ luật (nếu có) đến đảng viên bị tố cáo và tổ chức đảng có liên quan. Thông báo kết quả giải quyết tố cáo bằng hình thức thích hợp cho người tố cáo.

4- Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá (bằng văn bản) về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn kiểm tra, trình Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra ký, gửi người đứng đầu các đơn vị có cán bộ tham gia đoàn kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ.

5- Thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và vụ lĩnh vực, địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định của Ủy ban./.

QUY TRÌNH

giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với đảng viên

*(ban hành kèm theo Quyết định số 684-QĐ/UBKTTW, ngày 03 -01-2017
của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)*

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1- Căn cứ vào đơn khiếu nại, kết quả làm việc với đại diện tổ chức đảng cấp dưới đã giải quyết khiếu nại, người khiếu nại hoặc Thường trực Ủy ban giao, vụ trưởng vụ lĩnh vực, địa bàn báo cáo, đề xuất với thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách địa bàn và các thành viên Ủy ban phụ trách vụ về kế hoạch giải quyết khiếu nại, dự kiến đoàn giải quyết khiếu nại (gọi tắt là kế hoạch kiểm tra và đoàn kiểm tra); đề xuất đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra.

2- Vụ trưởng trình Thường trực Ủy ban xem xét, ban hành quyết định kiểm tra và kế hoạch kiểm tra.

3- Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; chuẩn bị văn bản và tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1- Đoàn kiểm tra tổ chức hội nghị triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc.

Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra và đoàn kiểm tra, thường trực cấp ủy trực thuộc Trung ương.

2- Đoàn kiểm tra làm việc với:

- Người khiếu nại, tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật, thường trực cấp ủy trực thuộc Trung ương để làm rõ nội dung khiếu nại.

- Chi bộ có người khiếu nại để xác minh về tư cách, phẩm chất của người khiếu nại từ sau khi bị kỷ luật đến thời điểm giải quyết.

- Các tổ chức, cá nhân có liên quan để thu thập, nghiên cứu tài liệu.

Nếu cần giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung kiểm tra, thành phần đoàn kiểm tra thì trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

Trường hợp có tình tiết mới dẫn đến thay đổi bản chất vụ việc thì đoàn kiểm tra làm việc với tổ chức đảng đã quyết định kỷ luật, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Trung ương đã giải quyết khiếu nại kỷ luật để xem xét lại việc thực hiện quy trình, thủ tục, làm rõ nội dung vi phạm, biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật; chuẩn bị báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

3- Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản):

- Trường hợp không có tình tiết mới dẫn đến thay đổi bản chất vụ việc và dự kiến chuẩn y hình thức kỷ luật thì thường trực cấp ủy trực thuộc Trung ương tổ chức hội nghị để đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản và trao đổi các nội dung liên quan; hội nghị thảo luận và đề nghị.

Thành phần hội nghị: Thường trực cấp ủy trực thuộc Trung ương và đoàn kiểm tra.

- Trường hợp có tình tiết mới làm thay đổi bản chất vụ việc, có thể thay đổi hình thức kỷ luật thì ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Trung ương tổ chức hội nghị để đoàn kiểm tra thông báo kết quả thẩm tra, xác minh bằng văn bản; hội nghị thảo luận và đề nghị; bỏ phiếu đề nghị chuẩn y, thay đổi hoặc xoá bỏ hình thức kỷ luật đã áp dụng.

Thành phần hội nghị: Thành viên ban thường vụ cấp ủy; Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra và đoàn kiểm tra.

- Tùy nội dung, đối tượng kiểm tra, trưởng đoàn kiểm tra báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị và thành phần dự các hội nghị. Trường hợp cần thiết, Thường trực Ủy ban quyết định việc tổ chức hội nghị và thành phần tham dự.

4- Đoàn kiểm tra làm việc với người khiếu nại; tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ (nếu có); chuẩn bị báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại.

5- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Ủy ban.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1- Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét, kết luận:

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của người khiếu nại, ý kiến và đề nghị của tổ chức đảng cấp dưới.

Trường hợp bị khai trừ thì báo cáo thêm về tư cách, phẩm chất của người khiếu nại từ sau khi bị khai trừ đến thời điểm giải quyết khiếu nại.

- Ủy ban thảo luận, kết luận, biểu quyết quyết định về hình thức kỷ luật.

2- Đoàn kiểm tra phối hợp với Vụ Tổng hợp hoàn chỉnh quyết định giải quyết khiếu nại, báo cáo Phó Chủ nhiệm chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Thường trực Ủy ban ký, ban hành.

3- Đại diện Ủy ban và đoàn kiểm tra thông báo quyết định giải quyết khiếu nại đến người khiếu nại và tổ chức đảng có liên quan.

4- Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá (bằng văn bản) về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn kiểm tra, trình Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra ký, gửi người đứng đầu các đơn vị có cán bộ tham gia đoàn kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ.

5- Thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách lĩnh vực, địa bàn và vụ lĩnh vực, địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành quyết định của Ủy ban./.

QUY TRÌNH

Kiểm tra tài chính của cơ quan tài chính cấp uỷ cùng cấp
(ban hành kèm theo Quyết định số 684-QĐ/UBKTTW, ngày 03-01-2018
của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1- Căn cứ vào kế hoạch công tác và kết quả giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban giao, Vụ trưởng Vụ Kiểm tra Tài chính báo cáo, đề xuất với các thành viên Ủy ban phụ trách vụ về kế hoạch kiểm tra, dự kiến đoàn kiểm tra; đề xuất đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra.

2- Vụ trưởng trình Thường trực Ủy ban xem xét, ban hành quyết định kiểm tra, kế hoạch kiểm tra.

3- Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch kiểm tra; xây dựng đề cương gợi ý báo cáo giải trình; chuẩn bị các tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1- Đoàn kiểm tra tổ chức hội nghị để triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc với đối tượng kiểm tra; yêu cầu tổ chức đảng được kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình bằng văn bản, cung cấp tài liệu và cử cán bộ phối hợp thực hiện.

Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra; đại diện Văn phòng Trung ương và các cơ quan có liên quan. Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra quyết định.

2- Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Xem xét báo cáo giải trình của Văn phòng Trung ương Đảng, các văn bản, tài liệu, sổ sách, chứng từ kế toán có liên quan đến nội dung kiểm tra; làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Nếu cần trưng cầu ý kiến, giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

- Đoàn kiểm tra trao đổi với đại diện lãnh đạo Văn phòng Trung ương Đảng về những nội dung cần bổ sung vào báo cáo (nếu có), những vấn đề

cần giải trình, làm rõ.

- Đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và tổ chức đảng, đảng viên tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm, hình thức kỷ luật thì trường đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra tài chính (gọi tắt là quy trình kép).

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra hoặc thành viên đoàn kiểm tra thì trường đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

3- Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản):

- Nội dung: Đại diện Văn phòng Trung ương Đảng báo cáo giải trình, tổ chức đảng, đảng viên vi phạm tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có); đoàn kiểm tra thông báo dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra bằng văn bản.

Hội nghị thảo luận, nhận xét và bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có). Tổ chức đảng được kiểm tra và đảng viên có liên quan có ý kiến khác với kết quả kiểm tra thì đề nghị bằng văn bản.

- Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra và đoàn kiểm tra; tập thể lãnh đạo Văn phòng Trung ương Đảng, đại diện các đơn vị được kiểm tra; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Tùy nội dung, đối tượng kiểm tra, trường đoàn kiểm tra báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần dự các hội nghị. Trường hợp cần thiết, Thường trực Ủy ban quyết định việc tổ chức hội nghị và thành phần tham dự.

4- Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; trao đổi với đại diện lãnh đạo Văn phòng Trung ương Đảng.

5- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo xin ý kiến Phó Chủ nhiệm chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Ủy ban.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì đại diện Ủy ban nghe tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi trình Ủy ban.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1- Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét, kết luận:

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của

Văn phòng Trung ương Đảng, tổ chức đảng và các thành viên được kiểm tra.

- Trường hợp thực hiện theo quy trình kếp thì mời đại diện lãnh đạo Văn phòng Trung ương Đảng dự; đảng viên, đại diện tổ chức đảng vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

- Ủy ban thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định kỷ luật đối với đảng viên vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm.

2- Đoàn kiểm tra phối hợp với Vụ Tổng hợp hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật, báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Thường trực Ủy ban ký, ban hành.

3- Đại diện Ủy ban và đoàn kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra, công bố quyết định kỷ luật (nếu có) đến Văn phòng Trung ương Đảng và tổ chức đảng, đảng viên có liên quan.

4- Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá (bằng văn bản) về ưu, khuyết điểm của từng thành viên đoàn kiểm tra, trình Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra ký, gửi người đứng đầu các đơn vị có cán bộ tham gia đoàn kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ.

5- Thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách và Vụ Kiểm tra tài chính phối hợp với vụ lĩnh vực, địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật của Ủy ban hoặc của cấp trên./.

QUY TRÌNH

kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới

*(ban hành kèm theo Quyết định số 684-QĐ/UBKTTW, ngày 03-01-2018
của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)*

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1- Căn cứ vào kế hoạch công tác và kết quả giám sát hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban giao, Vụ trưởng Vụ Kiểm tra Tài chính báo cáo, đề xuất với các thành viên Ủy ban phụ trách vụ về kế hoạch kiểm tra, dự kiến đoàn kiểm tra; đề xuất đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra.

2- Vụ trưởng trình Thường trực Ủy ban xem xét, ban hành quyết định kiểm tra và kế hoạch kiểm tra.

3- Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch làm việc; xây dựng đề cương gợi ý báo cáo giải trình; chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ việc kiểm tra.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1- Đoàn kiểm tra tổ chức hội nghị để công bố quyết định, kế hoạch kiểm tra; thống nhất lịch làm việc; yêu cầu tổ chức đảng được kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình bằng văn bản; cung cấp tài liệu và cử cán bộ phối hợp thực hiện.

- Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra; đại diện cấp ủy, tổ chức đảng được kiểm tra. Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn quyết định.

2- Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Xem xét báo cáo giải trình, các văn bản, tài liệu, sổ sách, chứng từ kế toán có liên quan đến nội dung kiểm tra và báo cáo tài chính của tổ chức đảng được kiểm tra; làm việc với các tổ chức và cá nhân có liên quan. Nếu cần trưng cầu ý kiến, giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

- Đoàn kiểm tra trao đổi với đại diện tổ chức đảng được kiểm tra nội dung cần bổ sung vào báo cáo (nếu có).

- Đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ

luật và tổ chức đảng, đảng viên tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm, hình thức kỷ luật thì trường đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra (gọi tắt là quy trình kép).

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra và thành phần đoàn kiểm tra thì trường đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

3- Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản):

- Nội dung: Đại diện tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo giải trình, tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có); đoàn kiểm tra thông báo dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra bằng văn bản.

Hội nghị thảo luận và bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có). Tổ chức đảng được kiểm tra và đảng viên có liên quan có ý kiến khác với kết quả kiểm tra thì đề nghị bằng văn bản.

- Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra và đoàn kiểm tra; ban thường vụ cấp ủy, đại diện tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra và đảng viên có liên quan.

- Tuỳ nội dung, đối tượng kiểm tra, trường đoàn kiểm tra báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần dự các hội nghị. Trường hợp cần thiết, Thường trực Ủy ban quyết định việc tổ chức hội nghị và thành phần tham dự.

4- Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; trao đổi với tổ chức đảng được kiểm tra.

5- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo xin ý kiến Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Ủy ban.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì đại diện Ủy ban nghe tổ chức đảng, đảng viên có liên quan trình bày ý kiến trước khi trình Ủy ban.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1- Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét, kết luận:

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của các tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra.

- Trường hợp thực hiện theo quy trình kếp thì mời đại diện tổ chức đảng, đảng viên vi phạm dự họp Ủy ban; tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trình bày bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

- Ủy ban thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định kỷ luật theo thẩm quyền đối với đảng viên vi phạm hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên vi phạm.

2- Đoàn kiểm tra phối hợp với Vụ Tổng hợp hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Thường trực Ủy ban ký, ban hành.

3- Đại diện Ủy ban và đoàn kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra và công bố quyết định kỷ luật (nếu có) đến tổ chức đảng và đảng viên liên quan.

4- Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá (bằng văn bản) về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn kiểm tra, trình Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra ký, gửi người đứng đầu các đơn vị có cán bộ tham gia đoàn kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ.

5- Thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách và Vụ Kiểm tra tài chính phối hợp với vụ lĩnh vực, địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật của Ủy ban hoặc của cấp trên./.

QUY TRÌNH

**kiểm tra tài chính đối với các cơ quan, đơn vị sự nghiệp
và doanh nghiệp trực thuộc cơ quan tài chính đảng ở Trung ương**
*(ban hành kèm theo Quyết định số 684-QĐ/UBKTTW, ngày 03-01-2018
của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)*

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1- Căn cứ vào kế hoạch công tác và kết quả giám sát hoặc nhiệm vụ do Thường trực Ủy ban giao, Vụ trưởng Vụ Kiểm tra Tài chính báo cáo, đề xuất với thành viên Ủy ban phụ trách vụ về kế hoạch kiểm tra, dự kiến đoàn kiểm tra; đề xuất đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra.

2- Vụ trưởng trình Thường trực Ủy ban xem xét, ban hành quyết định kiểm tra, kế hoạch kiểm tra.

3- Đoàn kiểm tra phân công nhiệm vụ cho các thành viên; xây dựng lịch làm việc; xây dựng đề cương gợi ý báo cáo giải trình; chuẩn bị các tài liệu khác phục vụ việc kiểm tra.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1- Đoàn kiểm tra triển khai quyết định kiểm tra, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc với đối tượng kiểm tra; yêu cầu đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình bằng văn bản, cung cấp tài liệu và cử cán bộ phối hợp thực hiện.

Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra; đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị được kiểm tra. Nếu cần bổ sung thành phần tham dự hội nghị thì trưởng đoàn kiểm tra quyết định.

2- Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Xem xét báo cáo giải trình của cơ quan được kiểm tra, các văn bản, tài liệu, sổ sách, chứng từ kế toán có liên quan đến nội dung kiểm tra; làm việc với tổ chức và cá nhân.

Nếu cần trưng cầu ý kiến, giám định kỹ thuật, chuyên môn thì trưởng đoàn kiểm tra xem xét, quyết định.

- Đoàn kiểm tra trao đổi với đại diện lãnh đạo cơ quan được kiểm tra

về những nội dung cần bổ sung vào báo cáo (nếu có), những vấn đề cần giải trình, làm rõ.

- Đoàn kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật và tổ chức đảng, đảng viên tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và hình thức kỷ luật thì trường đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban cho kết hợp thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra tài chính (gọi tắt là quy trình kép).

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung kiểm tra, thành phần đoàn kiểm tra thì trường đoàn kiểm tra báo cáo Thường trực Ủy ban xem xét, quyết định.

3- Các tổ chức đảng có liên quan tổ chức hội nghị (hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng nào thì cấp ủy, tổ chức đảng đó chủ trì, ghi biên bản):

- Nội dung: Đại diện tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo giải trình, tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có); đoàn kiểm tra thông báo dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra bằng văn bản.

Hội nghị thảo luận và bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật (nếu có). Cơ quan được kiểm tra và đảng viên có liên quan có ý kiến khác với kết quả kiểm tra thì đề nghị bằng văn bản.

- Thành phần: Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra và đoàn kiểm tra; tập thể lãnh đạo, đảng ủy cơ quan được kiểm tra; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Tuỳ nội dung, đối tượng kiểm tra, trường đoàn kiểm tra báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị, thành phần dự các hội nghị. Trường hợp cần thiết, Thường trực Ủy ban quyết định việc tổ chức hội nghị và thành phần tham dự.

4- Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ; trao đổi với đại diện cơ quan được kiểm tra.

5- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Ủy ban.

Trường hợp thực hiện theo quy trình kép thì đại diện Ủy ban nghe tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trình bày ý kiến trước khi trình Ủy ban.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1- Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét, kết luận:

- Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của cơ quan, đơn vị và các thành viên được kiểm tra.

- Trường hợp thực hiện quy trình kép thì mời đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị được kiểm tra dự và đại diện tổ chức đảng, đảng viên vi phạm đọc bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật.

- Ủy ban thảo luận, kết luận; biểu quyết quyết định kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

2- Đoàn kiểm tra phối hợp với Vụ Tổng hợp hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật, báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra trước khi trình Thường trực Ủy ban ký, ban hành.

3- Đại diện Ủy ban và đoàn kiểm tra thông báo kết luận kiểm tra và công bố quyết định kỷ luật (nếu có) đến lãnh đạo cơ quan và đảng viên có liên quan.

4- Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, thống nhất nhận xét, đánh giá (bằng văn bản) về ưu điểm, khuyết điểm của từng thành viên đoàn kiểm tra, báo cáo Phó Chủ nhiệm Ủy ban chỉ đạo đoàn kiểm tra ký, gửi người đứng đầu các đơn vị có cán bộ tham gia đoàn kiểm tra; lập và nộp lưu hồ sơ.

5- Thành viên Ủy ban trực tiếp phụ trách và Vụ Kiểm tra tài chính phối hợp với vụ lĩnh vực, địa bàn đôn đốc, giám sát việc chấp hành kết luận, quyết định kỷ luật của Ủy ban hoặc của cấp trên./.